

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2024/HS-ST

Ngày: 22/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HUNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Đình Hiền

2. Bà Đoàn Thị Thu

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Minh Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Tiến Luật - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TL mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Long K, sinh năm 1984, tại: Xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn TL, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông: Trần Khắc D sinh năm 1958 (đã chết) và bà: Trần Thị Th, sinh năm 1961; Vợ: Lưu Thị Ng, sinh năm 1985; Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 23/2010/HSST ngày 30/6/2010 của Toà án nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên xử phạt Trần Long K 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 26/08/2024 đến ngày 29/08/2024 chuyển tạm giam; Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiên Lữ; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lưu Thị Ng, sinh năm 1985
“Có mặt”

Địa chỉ: Thôn TL, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Người làm chứng:

- Anh Trần Việt A, sinh năm 2009 “*Vắng mặt*”
 - Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1961 “*Vắng mặt*”
- Cùng địa chỉ: Thôn TL, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên

Người chứng kiến:

- Ông Vũ Duy P, sinh năm 1954 “*Vắng mặt*”
 - Ông Bùi Văn T, sinh năm 1977 “*Vắng mặt*”
- Cùng địa chỉ: Thôn ĐX, xã C, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.
- Anh Nguyễn Ngọc D1, sinh năm 1993 “*Vắng mặt*”
 - Ông Trần Văn H, sinh năm 1975 “*Vắng mặt*”
- Cùng địa chỉ: Thôn TL, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 26/8/2024, tổ công tác của Công an xã C, huyện TL, tỉnh Hưng Yên tiến hành tuần tra kiểm soát trên đoạn đường ĐH99 thuộc thôn ĐX, xã C, huyện TL thì phát hiện 01 người đàn ông điều khiển xe mô tô BKS 89B1-769.30 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của người đàn ông trên 02 gói giấy bên trong chứa chất dạng cục và bột màu trắng, nghi là ma túy; tại túi quần phía trước bên trái 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng; tại túi quần phía sau bên phải 01 chiếc ví có ghi chữ MenBense, bên trong ví có số tiền 340.000 đồng và thu giữ 01 xe mô tô biển số 89B1-769.30. Tại chỗ, đối tượng trên khai nhận là Trần Long K, sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú: Thôn TL, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, chất màu trắng dạng cục và bột màu trắng trong 02 gói giấy bị thu giữ là ma túy, loại Heroin của K mua về để sử dụng.

Cùng ngày 26/8/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TL tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Long K tại Thôn TL, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên. Kết quả: Tại ngăn tủ đựng đồ cá nhân trong gầm cầu thang có 01 gói giấy màu trắng chứa chất dạng cục và bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2. Tại chỗ, Trần Long K trình bày gói giấy màu trắng chứa chất dạng cục và bột là ma túy loại Heroine của K mua về và sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 02 gói giấy màu trắng bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất dạng bột và cục màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1; 01 gói giấy màu trắng chứa chất dạng cục và bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2; 01 điện thoại Iphone, màu vàng, không lắp thẻ sim, IMEI: 355899069697973, đã qua sử dụng, bị nứt vỡ góc màn hình phía trên bên trái, vỡ cường lực; 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu xanh-đen, biển kiểm soát 89B1-769.30, số khung: RLHJ3658GY161777, số máy JA36E-0716851; 01 chiếc ví màu nâu có ghi chữ MenBense, trong ví có 340.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 572/KL-KTHS(MT) ngày 29/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong kí hiệu M1, có tổng khối lượng là 0,085g, là ma túy, loại Heroine. Tại bản kết luận giám định số 573/KL-KTHS(MT) ngày 29/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong kí hiệu M2, có khối lượng là 0,093g, là ma túy, loại Heroine.

Sau giám định hoàn lại:

- 01 phong bì niêm phong ghi số: 572/KL-KTHS(MT), bên trong chứa: 0,076g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 02 mảnh giấy màu trắng gói ma túy.

- 01 phong bì niêm phong ghi số: 573/KL-KTHS(MT), bên trong chứa: 0,085g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M2; 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy.

Quá trình điều tra, Trần Long K khai nhận: Ngày 25/8/2024, Trần Long K mua 02 gói ma túy của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 200.000 đồng tại khu vực bờ hồ BN thuộc phường Q, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, sau đó mang về khu vực dẽ dẽ thuộc xã ĐT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên sử dụng hết 01 gói, còn 01 gói K mang về tại tử cá nhân ở gầm cầu thang nhà mình. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26/8/2024, K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS 89B1-769.30 đi từ nhà đến bờ hồ BN tìm mua ma túy thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không đeo biển số có dáng vẻ giống nghiện. K hỏi mua của người này 200.000 đồng tiền ma túy thì người này đồng ý, cầm tiền và đưa cho K 02 gói giấy màu trắng, K kiểm tra và xác nhận đúng là ma túy loại Heroine nên bỏ 02 gói ma túy trên vào túi quần phía trước bên phải và điều khiển xe mô tô đi về cổng làng thôn ĐX, xã C, huyện TL để mua xi lanh, nước cất để sử dụng. Khi K vừa dừng xe trước cửa hiệu thuốc thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Quá trình điều tra, Trần Long K thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 53/CT-VKSTL ngày 17/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Trần Long K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL:

Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Long K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Long K từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/8/2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định ghi số: 572/KL-KTHS(MT), bên trong chứa: 0,076g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 02 mảnh giấy màu trắng gói ma túy;

+ 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định ghi số: 573/KL-KTHS(MT), bên trong chứa: 0,085g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M2; 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy.

Trả lại cho chị Lưu Thị Ng 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Blade màu xanh-đen, biển kiểm soát 89B1-769.30, số khung RLHJ3658GY161777, số máy JA36E-0716851.

Trả lại cho bị cáo 01: điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng không có thẻ sim, số IMEI 35589069697973, đã qua sử dụng, bị nứt vỡ góc màn hình phía trên bên trái, vỡ cường lực; 01 chiếc ví màu nâu có ghi chữ MenBense; 340.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện TL; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TL trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với Biên bản vụ việc do Công an xã C lập hồi 09 giờ 50 phút ngày 26/8/2024; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an xã C lập hồi 11 giờ 20 phút ngày 26/8/2024; Biên bản khám xét do Công an huyện TL lập hồi 15 giờ 50 phút ngày 26/8/2024; Kết luận giám định số 572/KL-KTHS(MT) và số 573/KL-KTHS(MT) cùng ngày 29/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an

tỉnh Hưng Yên; Lời khai của bị cáo; Lời khai của người chứng kiến, người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 9 giờ 40 phút ngày 26/8/2024, tại đường ĐH99 thuộc địa phận thôn ĐX, xã C, huyện TL; Trần Long K, sinh năm: 1984, trú tại Thôn TL, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên tàng trữ tại túi quần phía trước bên phải đang mặc 0,085g ma túy, loại heroine, đồng thời Trần Long K tàng trữ tại chỗ ở của K tại Thôn TL, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên 0,093g ma túy, loại heroine, tổng khối lượng ma túy K tàng trữ tại túi quần bên phải và tại chỗ ở là 0,178g. K khai nhận các gói ma túy trên đều là của K mua với mục đích để sử dụng.

Hành vi trên của Trần Long K đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng điều luật như Cáo trạng đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến trật tự xã hội, gây khó khăn cho Nhà nước trong việc đẩy lùi các loại tội phạm về ma túy, là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả và hệ lụy xấu của việc sử dụng chất ma túy để lại đối với sức khỏe, kinh tế của chính bản thân người nghiện, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố tình tàng trữ ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng và là đối tượng nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy, loại Heroine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành; 03 mảnh giấy trắng gói ma túy và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu xanh-đen, biển kiểm soát 89B1-769.30, đăng ký tên chủ sở hữu là chị Lưu Thị Ng, vợ của K. Chị Ng không biết K sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên sẽ trả lại cho chị Ng.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 và số tiền 340.000 đồng, đây là tài sản của K không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với những người đàn ông bán ma túy cho K vào ngày 25/8/2024 và 26/8/2024, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với chị Lưu Thị Ng, ngày 26/8/2024 chị Ng để xe ở nhà không biết K sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên không xem xét, xử lý.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Long K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Trần Long K 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/8/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định ghi số: 572/KL-KTHS(MT), bên trong chứa 0,076g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 02 mảnh giấy màu trắng gói ma túy;

+ 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định ghi số: 573/KL-KTHS(MT), bên trong chứa: 0,085g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M2; 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy.

- Trả lại cho chị Lưu Thị Ng 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Blade màu xanh - đen, biển kiểm soát 89B1-769.30, số khung RLHJ3658GY161777, số máy JA36E-0716851.

- Trả lại cho bị cáo Trần Long K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng không có thẻ sim, số IMEI 35589069697973, đã qua sử dụng, bị nứt vỡ góc màn hình phía trên bên trái, vỡ cường lực; 01 chiếc ví màu nâu có ghi chữ MenBense; Số tiền 340.000 đồng.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 46/QĐ-VKS-TL ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Trần Long K phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ngoan. Báo cho bị cáo và chị Ngoan biết được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Lưu hồ sơ án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lý